

# Le nom par lequel vous êtes appelés

Par B. Corey Cuvelier  
des soixante-dix

## Tên mà Các Người Được Gọi

Bài của Anh Cả B. Corey Cuvelier  
Thuộc Nhóm Túc Số Thấy Bảy Mười

Conférence générale d'octobre 2025

*Que signifie être appelé par le nom du Christ ?*

Le président Nelson a enseigné que si le Seigneur nous parlait directement, la première chose qu'il s'assurerait que nous comprenions est notre véritable identité : nous sommes enfants de Dieu, enfants de l'alliance et disciples de Jésus-Christ. Tout autre identifiant finira par nous décevoir.

J'en ai moi-même fait l'expérience quand mon fils aîné a reçu son premier téléphone portable. Avec beaucoup d'enthousiasme, il a commencé à enregistrer dans ses contacts le nom des membres de sa famille et de ses amis. Un jour, j'ai remarqué que sa mère l'appelait. Sur l'écran s'affichait le nom « Mère ». C'était un choix sensé et distingué et, je l'admets, un signe de respect envers celle qui est le meilleur parent chez nous. Naturellement, cela a éveillé ma curiosité. Quel nom m'avait-il donné ?

J'ai fait défiler ses contacts, supposant que si Wendi était « Mère », je devais être « Père ». Je n'ai pas trouvé. J'ai cherché « Papa ». Toujours rien. Ma curiosité s'est transformée en légère inquiétude. M'appelait-il « Corey » ? Non. En désespoir de cause, je me suis dit : « Nous sommes des joueurs de foot, peut-être qu'il m'a appelé 'Pelé.' » Mais je rêvais sans doute un peu. Finalement, j'ai appelé son numéro et deux mots sont apparus sur son écran : « Pas Mère » !

*Việc được gọi bằng danh của Đấng Ky Tô có nghĩa là gì?*

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã dạy rằng nếu Chúa đang trực tiếp phán với chúng ta, thì điều đầu tiên Ngài muốn đảm bảo rằng chúng ta hiểu rõ chính là danh tính thật sự của mình: chúng ta là con cái của Thượng Đế, là con cái giao ước, và là môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô. Bất cứ danh tính nào khác rồi cũng sẽ làm cho chúng ta thất vọng.

Tôi đã tự mình học được điều này khi đứa con trai đầu lòng của tôi nhận được chiếc điện thoại di động đầu tiên của nó. Với niềm phấn khởi lớn lao, nó bắt đầu nhập tên của gia đình và bạn bè vào danh sách liên lạc của mình. Một ngày nọ, tôi nhận thấy rằng mẹ của nó đang gọi. Trên màn hình hiện lên cái tên: “Mẹ.” Đó là một sự lựa chọn hợp lý và đầy tôn trọng—và tôi phải thừa nhận, đó cũng là một dấu hiệu cho thấy sự kính trọng dành cho người nuôi dạy con cái tốt hơn trong gia đình của chúng tôi. Theo lẽ tự nhiên, tôi trở nên tò mò. Không biết con trai tôi đã lưu tên tôi là gì?

Tôi lướt qua danh bạ của nó, suy đoán rằng nếu Wendi là “Mẹ”, thì tôi phải là “Cha.” Nhưng không có tên này trong danh bạ. Tôi thử tìm kiếm “Cha yêu.” Tên này cũng không có trong danh bạ. Sự tò mò của tôi dần chuyển thành một chút lo lắng. “Có lẽ nào con trai mình lại gọi mình là ‘Corey’ không?” Câu trả lời là không. Trong một nỗ lực cuối cùng, tôi đã nghĩ, “Mình và con trai đều là cầu thủ bóng đá—có lẽ nó sẽ gọi mình là ‘Pelé.’” Có lẽ tôi hơi mơ tưởng một chút. Cuối cùng, tôi tự gọi vào số điện thoại của nó, và một cái tên xuất hiện trên màn hình điện thoại: “Không phải Mẹ”!

Frères et sœurs, par quel nom êtes-vous appelés ?

Jésus a appelé ceux qui le suivaient par de nombreux noms : disciples. Fils et filles. Enfants des prophètes. Brebis. Amis. Lumière du monde. Saints. Chacun d'eux a une signification éternelle et souligne une relation personnelle avec le Sauveur.

Mais parmi ces noms, il en est un qui s'élève au-dessus des autres, le nom du Christ. Dans le Livre de Mormon, le roi Benjamin a enseigné avec puissance :

« Il n'y a aucun autre nom donné par lequel le salut vienne ; c'est pourquoi, je voudrais que vous preniez sur vous le nom du Christ. [...] »

« Et il arrivera que quiconque fait cela se trouvera à la droite de Dieu, car il connaîtra le nom par lequel il est appelé ; car il sera appelé par le nom du Christ. »

Les personnes qui prennent sur elles le nom du Christ deviennent ses disciples et ses témoins. Dans le livre des Actes, nous lisons qu'après la résurrection de Jésus-Christ, des témoins choisis ont reçu le commandement de témoigner que quiconque croyait en Jésus, était baptisé et recevait le Saint-Esprit recevait la rémission de ses péchés. Ceux qui recevaient ces ordonnances sacrées se joignaient à l'Église, devenaient des disciples et étaient appelés chrétiens. Le Livre de Mormon décrit aussi les personnes qui croient au Christ comme étant des chrétiens et le peuple de l'alliance comme étant « les enfants du Christ, ses fils et ses filles ».

Que signifie être appelé par le nom du Christ ? Cela signifie contracter et respecter des alliances, se souvenir toujours de lui, respecter ses commandements et être « disposés à [...] être les témoins de Dieu en tout temps et en toutes choses ». Cela signifie se tenir aux côtés des prophètes et des apôtres lorsqu'ils portent le message du Christ avec sa doctrine, ses alliances et ses ordonnances, dans le monde entier. Cela signifie aussi servir autrui pour soulager la souffrance, être une lumière et apporter à tous l'espérance en Christ. Bien sûr, c'est une quête qui dure toute la vie. Le prophète Joseph Smith a enseigné : « C'est un état auquel aucun homme n'est jamais arrivé en un instant. »

Étant donné que le chemin du disciple

Thưa các anh chị em, anh chị em được gọi bằng danh xưng nào?

Chúa Giê Su đã gọi các tín đồ của Ngài bằng nhiều danh xưng: Môn đồ. Con trai và con gái. Con cháu của các tiên tri. Chiên. Bạn hữu. Sự sáng của thế gian. Thánh Đấng. Mỗi danh xưng này mang ý nghĩa vĩnh cửu và nhấn mạnh mối quan hệ cá nhân với Đấng Cứu Rỗi.

Nhưng trong số các danh xưng này, có một danh xưng vượt lên trên những danh xưng còn lại—danh của Đấng Ky Tô. Trong Sách Mặc Môn, Vua Bên Gia Min đã dạy một cách hùng hồn:

“Không có danh xưng nào khác được ban ra mà nhờ đó sự cứu rỗi đến được; vì thế mà tôi mong rằng, các người hãy mang danh Đấng Ky Tô vào mình. ...”

“Và chuyện rằng, bất cứ ai làm như vậy sẽ được tìm thấy ở bên tay phải của Thượng Đế, vì người đó sẽ được biết danh xưng mà mình được gọi; vì người đó sẽ được gọi bằng danh của Đấng Ky Tô.”

Những người mang danh của Đấng Ky Tô trở thành các môn đồ và nhân chứng của Ngài. Trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ, chúng ta đọc rằng sau Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, các nhân chứng được chọn đều được truyền lệnh phải làm chứng rằng bất cứ ai tin nơi Chúa Giê Su, chịu phép báp têm và tiếp nhận Đức Thánh Linh sẽ nhận được sự xá miễn tội lỗi. Những người nhận được các giáo lễ thiêng liêng này đã nhóm họp với Giáo Hội, trở thành môn đồ và được gọi là Ky Tô Hữu. Sách Mặc Môn cũng mô tả những người tin nơi Đấng Ky Tô là Ky Tô Hữu và dân giao ước là “con cái của Đấng Ky Tô, các con trai và con gái của Ngài.”

Việc được gọi bằng danh của Đấng Ky Tô có nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa là lập và tuân giữ các giao ước, luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, và “sẵn sàng ... đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế bất cứ lúc nào và trong bất cứ việc gì.” Điều đó có nghĩa là đứng cùng với các vị tiên tri và sứ đồ trong khi họ mang sứ điệp của Đấng Ky Tô—với giáo lý, giao ước và giáo lễ của Ngài—đi khắp thế gian. Điều đó cũng có nghĩa là phục vụ người khác để làm vơi nhẹ nỗi đau khổ, trở thành ánh sáng và mang niềm hy vọng nơi Đấng Ky Tô đến với tất cả mọi người. Tất nhiên, đây là một mục tiêu theo đuổi suốt đời. Vị Tiên Tri Joseph Smith dạy rằng “đây là một vị thế mà chưa có một người nào đã đến được trong một giây lát.”

Bởi vì cuộc hành trình làm môn đồ đòi hỏi

demande du temps et des efforts bâtis « ligne sur ligne, précepte sur précepte », il est facile de se laisser prendre par les titres du monde. Ceux-ci n'ont qu'une valeur temporaire et ne suffiront jamais à eux seuls. La rédemption et les choses de l'éternité ne viennent que « dans et par l'intermédiaire du saint Messie ». Par conséquent, suivre le conseil du prophète de faire de sa vie de disciple une priorité est un choix à la fois opportun et sage, surtout à une époque où tant de voix et d'influences concurrentes s'affrontent. C'est l'essence du message du roi Benjamin, qui a dit : « Je voudrais que vous vous souveniez de toujours retenir le nom [du Christ] écrit dans votre cœur, afin [...] que vous entendiez et connaissiez la voix par laquelle vous serez appelés, et aussi le nom par lequel il vous appellera. »

J'ai vu cela dans ma propre famille. Mon arrière-grand-père, Martin Gassner, a été changé à jamais parce qu'un humble président de branche a répondu à l'appel du Sauveur. En Allemagne, en 1909, les temps étaient durs et l'argent se faisait rare. Martin travaillait comme soudeur dans une usine de fabrication de tuyaux. De son propre aveu, la plupart des jours de paie se terminaient au pub pour boire, fumer et payer des tournées à ses collègues. Sa femme l'a finalement averti que s'il ne changeait pas, elle partirait.

Un jour, un collègue de Martin l'a croisé sur le chemin du pub, une brochure religieuse froissée à la main. Il l'avait trouvée par terre et a expliqué à Martin qu'il avait ressenti quelque chose de spécial après avoir lu la brochure intitulée « Was wissen Sie von den Mormonen ? » qui se traduit par « Que savez-vous des mormons ? ». Le titre a certainement changé depuis.

Une adresse imprimée au dos était juste assez lisible pour déchiffrer l'emplacement de l'église. Elle se trouvait à une distance considérable, mais ils avaient été touchés par ce qu'ils avaient lu et ont décidé de prendre le train ce dimanche-là pour en savoir plus. Quand ils sont arrivés, ils ont découvert que l'adresse n'était pas celle de l'église qu'ils s'attendaient à y trouver, mais celle d'une entreprise de pompes funèbres. Martin a hésité, car une église dans un funérarium, cela ressemblait un peu trop à un forfait tout compris.

Mais à l'étage, dans une salle louée, ils ont trouvé un petit groupe de saints. Un homme les a invités à une réunion de témoignage. Martin a

temps et effort pour bâtir « ligne sur ligne, précepte sur précepte », il est facile de se laisser prendre par les titres du monde. Ceux-ci n'ont qu'une valeur temporaire et ne suffiront jamais à eux seuls. La rédemption et les choses de l'éternité ne viennent que « dans et par l'intermédiaire du saint Messie ». Par conséquent, suivre le conseil du prophète de faire de sa vie de disciple une priorité est un choix à la fois opportun et sage, surtout à une époque où tant de voix et d'influences concurrentes s'affrontent. C'est l'essence du message du roi Benjamin, qui a dit : « Je voudrais que vous vous souveniez de toujours retenir le nom [du Christ] écrit dans votre cœur, afin [...] que vous entendiez et connaissiez la voix par laquelle vous serez appelés, et aussi le nom par lequel il vous appellera. »

J'ai vu cela dans ma propre famille. Mon arrière-grand-père, Martin Gassner, a été changé à jamais parce qu'un humble président de branche a répondu à l'appel du Sauveur. En Allemagne, en 1909, les temps étaient durs et l'argent se faisait rare. Martin travaillait comme soudeur dans une usine de fabrication de tuyaux. De son propre aveu, la plupart des jours de paie se terminaient au pub pour boire, fumer et payer des tournées à ses collègues. Sa femme l'a finalement averti que s'il ne changeait pas, elle partirait.

Tôi đã chứng kiến điều này trong gia đình của chính mình. Ông cố Martin Gassner của tôi đã thay đổi vĩnh viễn nhờ vào một vị chủ tịch chi nhánh khiêm nhường mà đã đáp ứng lời kêu gọi của Đấng Cứu Rỗi. Vào năm 1909 tại Đức, là một thời kỳ khó khăn và tiền bạc vô cùng eo hẹp. Ông cố Martin làm thợ hàn trong một nhà máy sản xuất ống dẫn. Chính ông cố của tôi đã thừa nhận rằng, hầu hết các ngày trả lương đều kết thúc bằng việc uống rượu, hút thuốc và mời rượu bạn bè tại quán rượu. Cuối cùng vợ ông cảnh cáo ông rằng nếu ông không thay đổi, bà sẽ ra đi.

Một ngày nọ, đồng nghiệp của ông cố Martin gặp ông trên đường đến quán rượu với cuốn sách tôn giáo nhàu nát trên tay. Ông tìm thấy nó trên phố và nói với ông cố Martin rằng ông cảm thấy có điều gì đó khác biệt sau khi đọc cuốn sách nhỏ có tựa đề Was wissen Sie von den Mormonen?, có nghĩa là Anh Chị Em Biết Gì về Người Mặc Môn? Tôi chắc rằng tựa đề đó đã thay đổi.

Có một địa chỉ được đóng dấu ở mặt sau, vừa đủ rõ để nhận ra được vị trí của nhà thờ. Nhà thờ ở cách đó khá xa, nhưng họ được lay động bởi những gì mình đọc được và quyết định bắt xe lửa ngay vào ngày Chủ Nhật tuần đó để đến tìm hiểu. Khi họ đến nơi, họ thấy rằng địa chỉ không phải là nhà thờ mà họ mong đợi, mà là một nhà tang lễ. Ông cố Martin do dự—bởi vì thực sự, một nhà thờ nằm trong nhà tang lễ nghe có vẻ giống một dịch vụ trọn gói một cách thái quá.

Nhưng trên lầu, trong một hành lang cho thuê, họ thấy một nhóm nhỏ các Thánh Hữu. Một người đàn ông đã mời họ đến buổi họp chia

été touché par l'Esprit et a été tellement impressionné par les témoignages simples et fervents qu'il a rendu le sien. C'est là, dans cet endroit des plus improbables, qu'il a déclaré qu'il savait déjà que cela devait être vrai.

Plus tard, l'homme s'est présenté comme étant le président de branche et a demandé s'ils reviendraient. Martin a expliqué qu'il vivait trop loin et qu'il n'avait pas les moyens de faire le déplacement chaque semaine. Le président de branche a simplement dit : « Suivez-moi. »

Ils ont marché jusqu'à une usine voisine où travaillait un ami du président de branche. Après une courte conversation, Martin et son ami se sont vu proposer un emploi. Ensuite, le président de branche les a conduits dans un immeuble et a trouvé un logement pour leurs familles.

Tout cela s'est passé en à peine deux heures. La famille de Martin a déménagé la semaine suivante. Six mois plus tard, ils se sont fait baptiser. L'homme autrefois connu comme un ivrogne invétéré est devenu si fervent dans sa nouvelle religion que les gens de la ville ont commencé à l'appeler, peut-être ironiquement, « le prêtre ».

Quant au président de branche, je ne peux pas vous dire son nom, son identité a été perdue avec le temps. Mais je l'appelle un disciple, un ambassadeur, un chrétien, un bon Samaritain et un ami. Son influence rayonne encore cent seize ans plus tard, et je marche dans ses pas de disciple.

Un dicton dit que l'on peut compter le nombre de pépins dans une pomme, mais pas le nombre de pommes dans un pépin. La semence plantée par le président de branche a produit d'innombrables fruits. Il était loin de se douter que, quarante-huit ans plus tard, plusieurs générations de la famille de Martin, des deux côtés du voile, seraient scellées dans le temple de Berne, en Suisse.

Les plus grands sermons sont peut-être ceux que nous n'entendons jamais, mais que nous voyons dans les actions discrètes et modestes observées dans la vie de personnes ordinaires qui, essayant d'être comme Jésus, vont de lieu en lieu faisant du bien. Ce que ce président de branche bienveillant a fait ne faisait pas partie d'une liste de choses à faire. Il vivait simplement l'Évangile

sé chúng ngôn. Martin đã được Thánh Linh lay động và rất cảm kích trước chúng ngôn giản dị, tha thiết đến nỗi ông đã chia sẻ chúng ngôn của mình. Và chính lúc đó, ở một nơi không thể ngờ tới, ông đã chia sẻ rằng ông đã biết Giáo Hội phải là chân thật.

Sau đó, người đàn ông tự giới thiệu mình là chủ tịch chi nhánh và hỏi liệu họ có quay lại không. Ông cố Martin giải thích rằng ông sống quá xa và không đủ khả năng chi trả cho chuyến đi hàng tuần. Vị chủ tịch chi nhánh chỉ nói: “Hãy theo tôi.”

Họ đi bộ qua một vài dãy nhà đến một nhà máy gần đó, nơi bạn của chủ tịch chi nhánh làm việc. Sau một cuộc trò chuyện ngắn, ông cố Martin và người bạn của ông đều được mời làm việc. Sau đó, chủ tịch chi nhánh dẫn họ đến một căn hộ chung cư và sắp xếp chỗ ở cho gia đình họ.

Mọi thứ xảy ra trong vòng vẹn hai giờ. Gia đình của ông cố Martin dọn đến chỗ ở mới vào tuần lễ kế tiếp. Sáu tháng sau, họ chịu phép báp têm. Người đàn ông từng được biết đến là một gã nát rượu không thể cứu vãn đã trở nên quá nhiệt thành với đức tin mới của mình đến nỗi mọi người trong thị trấn bắt đầu gọi ông với một cái tên không mấy triu mến: “vị linh mục.”

Về phần vị chủ tịch chi nhánh, tôi không thể nói cho anh chị em biết tên của ông ấy—danh tính của ông đã thất lạc theo thời gian. Nhưng tôi gọi ông là một môn đồ, người đại sứ, Ky Tô Hữu, người Sa Ma Ri nhân lành, và một người bạn hữu. Ảnh hưởng của ông vẫn còn được cảm nhận 116 năm sau, và tôi được ban phước nhờ vào vai trò môn đồ của ông.

“Có câu nói rằng anh chị em có thể đếm số hạt trong một quả táo, nhưng anh chị em không thể đếm số quả táo đến từ một hạt táo.” Hạt giống do chủ tịch chi nhánh gieo trồng đã cho ra vô số trái ngọt. Ông hẳn không thể ngờ rằng 48 năm sau, nhiều thế hệ của gia đình ông cố Martin ở cả hai bên bức màn che sẽ được làm lễ gắn bó trong Đền Thờ Bern Switzerland.

Có lẽ những bài giảng sâu sắc nhất không phải là những điều chúng ta nghe được, mà là những gì chúng ta nhìn thấy qua những hành động âm thầm, giản dị trong cuộc sống của những con người bình thường—là những người cố gắng sống giống như Chúa Giê Su, đi khắp nơi làm điều thiện lành. Điều mà vị chủ tịch chi nhánh nhân từ này đã làm không phải là một

de la manière décrite dans le livre d'Alma : « Ils ne renvoyaient aucun de ceux [...] qui avaient faim, ou qui avaient soif, ou qui étaient malades, [...] ils étaient généreux envers tous, jeunes et vieux [...] hommes et femmes. » Et, un point que nous ne devons pas négliger est qu'ils n'ont renvoyé personne, « qu'ils fussent hors de l'Église ou dans l'Église ».

Ceux qui prennent sur eux le nom du Christ reconnaissent que, comme Joseph Smith l'a dit : « Un homme rempli de l'amour divin ne se contente pas d'être une bénédiction pour sa famille, mais il parcourt le monde entier, cherchant à être une bénédiction pour tout le genre humain. »

C'est ainsi que Jésus a vécu. En fait, il a tant fait que ses disciples ne pouvaient pas tout écrire. L'apôtre Jean a écrit : « Jésus a fait encore beaucoup d'autres choses ; si on les écrivait en détail, je ne pense pas que le monde même puisse contenir les livres qu'on écrirait. »

Efforçons-nous de suivre l'exemple du Christ, de faire le bien et de faire de notre vie de disciple une priorité constante, afin que chacune de nos interactions avec les autres leur fasse ressentir l'amour de Dieu et le pouvoir du Saint-Esprit qui confirme. Nous pourrions alors nous joindre à mon arrière-grand-père et à des millions d'autres qui ont déclaré, comme le disciple André : « Nous avons trouvé le Messie. »

En fin de compte, notre identité n'est pas définie par le monde. Mais notre condition de disciple est définie par les ordonnances que nous recevons, les alliances que nous respectons et l'amour que nous montrons à Dieu et à notre prochain en faisant simplement le bien. Comme l'a enseigné le président Nelson, nous sommes réellement enfants de Dieu, enfants de l'alliance, disciples de Jésus-Christ.

Je témoigne que Jésus-Christ vit et qu'il nous a rachetés. C'est lui qui a dit : « Je t'appelle par ton nom : tu es à moi ! » Au nom de Jésus-Christ. Amen.

phần của bản liệt kê. Ông chỉ sống theo phúc âm như được mô tả trong sách An Ma: “Họ không xua đuổi những kẻ ... đói khát hay bệnh tật, ... họ ban phát rất rộng rãi cho tất cả mọi người, trẻ cũng như già, ... nam cũng như nữ.” Và, một điểm mà chúng ta không nên bỏ qua, họ đã không xua đuổi bất cứ ai, bao gồm cả “người trong giáo hội cũng như người ngoài giáo hội.”

Những người mang danh của Đấng Ky Tô đều nhận ra, như Joseph Smith đã nói: “Một người tràn đầy tình yêu thương của Thượng Đế, thì không toại nguyện với việc chỉ ban phước cho gia đình mình thôi, mà còn đi khắp thế gian, với ước muốn ban phước cho toàn thể nhân loại.”

Đây là cách Chúa Giê Su đã sống. Trên thực tế, Ngài đã làm rất nhiều đến nỗi các môn đồ của Ngài không thể viết hết ra được. Sứ Đồ Giảng đã ghi lại: “Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Giê Su đã làm; ví bằng người ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể chứa hết các sách người ta chép vậy.”

Chúng ta hãy nỗ lực noi theo gương của Đấng Ky Tô, làm điều thiện và đặt vai trò môn đồ làm ưu tiên suốt đời để mỗi lần chúng ta giao tiếp với những người khác, họ sẽ cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế và quyền năng xác nhận của Đức Thánh Linh. Sau đó, chúng ta có thể cùng với ông cố của tôi và hàng triệu người khác đã tuyên bố, giống như môn đồ Anh Rê: “Chúng ta đã gặp Đấng Mê Si.”

Cuối cùng, danh tính của chúng ta không được xác định bởi thế gian. Nhưng vai trò môn đồ của chúng ta được xác định bởi các giáo lễ chúng ta nhận được, các giao ước chúng ta tuân giữ, và tình yêu thương chúng ta thể hiện đối với Thượng Đế và người lân cận chỉ bằng cách làm điều tốt. Như Chủ Tịch Nelson đã dạy, chúng ta thực sự là con cái của Thượng Đế, con cái giao ước, các môn đồ của Chúa Giê Su Ky Tô.

Tôi làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô hằng sống và Ngài đã cứu chuộc chúng ta. Ngài là Đấng đã phán: “Ta đã lấy tên ... gọi người; người thuộc về ta.” Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men.